

# Về hoạt động giám sát của Ban kiểm soát trong công ty cổ phần

Nguyễn Thị Lan Hương\*

*Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội,  
144 Xuân Thủy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 30 tháng 9 năm 2011

**Tóm tắt.** Ban kiểm soát (BKS) trong công ty cổ phần (CTCP) được thiết kế là một cơ quan quản trị nội bộ. Các qui định trong Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành là cơ sở pháp lý để BKS hình thành và hoạt động. BKS thực hiện thẩm quyền và nghĩa vụ giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị (HDQT), thành viên HDQT, và hoạt động điều hành của giám đốc hoặc tổng giám đốc. Trong thời gian qua, vụ việc gian lận báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết (BBT) và vụ việc HDQT Công ty chứng khoán Đại Nam lập báo cáo khống cho BKS v.v... đã cho thấy tình trạng "hình thức hóa" BKS. Các vụ việc vi phạm được phát hiện không kịp thời làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của cổ đông và niềm tin của nhà đầu tư đối với công ty cổ phần. Để khắc phục tình trạng trên, cần củng cố vị trí độc lập của BKS trong kiểm tra, giám sát, bổ sung quyền đại diện khởi kiện cho thành viên BKS, qui định về nội dung bắt buộc trong báo cáo của BKS cũng như qui định nội dung cơ bản của qui chế tổ chức và hoạt động của BKS.

## 1. Đặt vấn đề

Theo thông lệ, hoạt động kiểm soát trong công ty bao gồm: một là kiểm soát của kiểm toán viên độc lập do công ty kiểm toán thực hiện; hai là kiểm soát mức độ hoàn thành kế hoạch bằng việc thiết lập ngân sách hàng năm và ba là kiểm soát nội bộ do kiểm soát viên tiến hành [1].

Luật doanh nghiệp 2005 (LDN) xác lập vị trí độc lập cho BKS trong hoạt động kiểm tra, giám sát trong CTCP. BKS có thẩm quyền kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của HDQT, thành viên HDQT, và điều hành của Ban điều hành (BDH) là giám đốc hoặc tổng giám đốc.

Trong thời gian qua, các vụ việc bê bối xảy ra liên quan đến hành vi gian lận báo cáo tài chính của CTCP Bông Bạch Tuyết, và HDQT Công ty chứng khoán Đại Nam lập báo cáo khống cho BKS, v.v... đã cho thấy tồn tại tình trạng "hình thức hóa" BKS. Các vụ việc vi phạm bị phát hiện không kịp thời làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của cổ đông và niềm tin của nhà đầu tư đối với CTCP.

Vấn đề đặt ra là cần rà soát các qui định về tổ chức và hoạt động của BKS trong CTCP, tìm ra những nguyên nhân dẫn đến tình trạng hạn chế vai trò của BKS. Bài viết này phân tích một số khía cạnh về thực hiện thẩm quyền của BKS, đánh giá thực tiễn hoạt động giám sát của BKS và đưa ra một số kiến nghị về tăng cường vai trò giám sát của BKS trong CTCP.

\* ĐT: 84-4-37548516.

E-mail: huongng70@hotmail.com

## 2. Thiết lập Ban kiểm soát trong công ty cổ phần

LDN được Quốc hội ban hành năm 2005 trên cơ sở sửa đổi LDN 1999 qui định chi tiết về tổ chức và hoạt động của CTCP, trong đó qui định về BKS từ Điều 121 đến Điều 127.

BKS trong CTCP được thiết kế là một cơ quan quản trị nội bộ công ty. Tuy nhiên, chỉ có CTCP có trên 11 cổ đông là cá nhân hoặc có cổ đông là tổ chức sở hữu trên 50% tổng số cổ phần của công ty phải có BKS (Điều 95).

BKS trong CTCP có từ 3 đến 5 thành viên nếu điều lệ công ty không qui định khác. Nhiệm kỳ của BKS không quá 5 năm, thành viên của BKS có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế (Điều 121).

Công việc của BKS chủ yếu mang tính nghề nghiệp và do đó họ phải có chuyên môn về quản lý tài chính, bởi vậy, LDN qui định trong BKS phải có ít nhất 1 thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên (Điều 121, Khoản 2). Ngoài ra, qui chế quản trị công ty niêm yết (qui chế QTCTNY) ban hành kèm theo Quyết định 12/2007/BTC ngày 13/3/2007 qui định thêm Trưởng BKS là người có chuyên môn, không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán tài chính và không phải là giám đốc tài chính của doanh nghiệp (Điều 18). Còn thành viên BKS không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty (Điều 19). Những qui định này làm tách bạch chức năng giám sát độc lập của BKS với chức năng quản lý tài chính của BDH của CTCP cũng như với chức năng của tổ chức kiểm toán độc lập.

Có thể nói rằng, so với LDN, qui chế QTCTNY đã qui định cụ thể hơn bảo đảm vị trí độc lập của BKS và thành viên BKS trong thực hiện quyền hạn và trách nhiệm theo qui định của pháp luật.

## 3. Xác định thẩm quyền của Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu ra các thành viên BKS, đồng thời ban hành điều lệ và

qui chế tổ chức và hoạt động của BKS để xác định thẩm quyền, nghĩa vụ cũng như các hoạt động cụ thể của BKS. Do ĐHĐCĐ họp thường niên 1 năm 1 lần, nên việc giám sát của cổ đông thông qua phiên họp bị hạn chế, BKS trở thành cơ quan được ủy quyền trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo qui định của LDN.

Theo Điều 123 LDN qui định BKS có nghĩa vụ: (1) Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; (2) Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên. Để thực hiện nghĩa vụ trên, BKS có quyền xem xét sổ kế toán và các tài liệu của công ty, các công việc quản lý điều hành của công ty bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết.

Hơn thế nữa, hoạt động của BKS trong công ty niêm yết (CTNY) được qui chế QTCTNY qui định chi tiết hơn. Cụ thể là BKS chịu trách nhiệm giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hành động của thành viên HĐQT, hoạt động của thành viên BDH, cán bộ quản lý công ty, sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và cổ đông và các nhiệm vụ khác theo qui định của pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông (Điều 21, Khoản 1). Qui định này có ý nghĩa quan trọng trong đảm bảo cho BKS có thực quyền và khả năng nhận được sự hợp tác từ phía HĐQT giúp cho quá trình kiểm tra, giám sát được tiến hành một cách thuận lợi.

Cũng theo Qui chế QTCTNY, BKS họp ít nhất 2 lần trong năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên BKS (Điều 23), đồng thời xác định nghĩa vụ lập biên bản họp và thể thức lập biên bản. Có thể thấy việc

qui định này nhằm minh bạch hóa nội dung hoạt động của BKS cũng như vai trò của từng thành viên của BKS trong thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát.

Nếu so sánh qui định về tổ chức và hoạt động của công ty niêm yết (CTNY) và công ty chưa niêm yết, các qui định của Quy chế QTCTNY về tổ chức và hoạt động của CTNY có ý nghĩa tăng cường tính minh bạch và đề cao vai trò của BKS trong công ty, cũng như tạo ra cơ chế BKS có thể dễ dàng phối hợp giữa các cơ quan trong tổ chức nội bộ để thực hiện nghĩa vụ và quyền hạn được giao.

#### 4. Hoạt động của Ban kiểm soát

##### - Thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính

Có quan điểm cho rằng: tình trạng gian lận tài chính phát sinh là do tình hình kinh tế khó khăn gây sức ép lớn đối với các lãnh đạo công ty, nhiều khi việc gian lận là không mong muốn nhưng buộc phải thực hiện để đáp ứng kỳ vọng của cổ đông cũng như HĐQT. Gian lận về tài chính thường bị phát hiện khi doanh nghiệp rơi vào tình trạng khó khăn [2]. Điều này được minh chứng bởi thực tế nhiều vụ gian lận được che đậy bởi báo cáo kiểm toán sai lệch có xác nhận của các công ty kiểm toán như trường hợp gian lận trên báo cáo tài chính của CTCP Bông Bạch Tuyết<sup>(1)</sup>. Nếu BKS thực hiện giám sát chỉ dựa trên các báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính được kiểm toán có sai lệch như mong muốn từ phía Giám đốc hoặc Tổng giám đốc thì có thể nói rằng việc kiểm tra giám sát không mang lại hiệu quả và thẩm định báo cáo chỉ có ý nghĩa về mặt hình thức.

<sup>(1)</sup> BBT năm 2006 lỗ 8,488 tỉ đồng trong khi báo cáo kiểm toán công bố lợi nhuận ròng 2,25 tỉ đồng. Năm 2007 BBT tiếp tục lỗ 6,81 tỉ đồng, ngược lại báo cáo chưa kiểm toán công bố trước đó là lãi hơn 3 tỉ đồng. Trích dẫn từ bài: "Từ chuyện Bông Bạch Tuyết: Báo cáo tài chính bầy nhà đầu tư" Hồng Suong, tải từ báo điện tử <http://tuoitre.vn> ngày 15/07/2008.

##### - Giám sát hoạt động đầu tư

LDN Điều 123 trao cho BKS thẩm quyền xem xét sổ kế toán và các tài liệu của công ty, các công việc quản lý điều hành của công ty bất cứ lúc nào theo quyết định của ĐHĐCĐ, cổ đông và nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng hoặc một tỉ lệ khác nhỏ hơn qui định tại điều lệ công ty (Khoản 4). Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông kể trên, BKS thực hiện kiểm tra trong 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, BKS phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT, đến cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu (Khoản 5).

Về nguyên tắc, HĐQT có thẩm quyền độc lập trong quyết định dự án đầu tư, bán tài sản theo ủy quyền của ĐHĐCĐ trong điều lệ công ty. Bởi vậy, giám sát của BKS chỉ là kênh tác động đến ý thức tuân thủ pháp luật của các thành viên HĐQT chứ BKS không thể phản đối quyết định của HĐQT theo đúng thẩm quyền luật định và tuân thủ các trình tự, thủ tục theo qui chế tổ chức và hoạt động của HĐQT cho dù dự án đầu tư không mang lại hiệu quả.

Trên thực tế, BKS trong CTNY có thể dễ dàng kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư thông qua quá trình xem xét, thẩm định báo cáo quý, báo cáo bán niên và báo cáo thường niên. Thêm vào đó, BKS bằng việc tham gia các phiên họp của HĐQT có thể đưa ra những kiến nghị khách quan thông qua đánh giá tình trạng tuân thủ pháp luật của HĐQT và BĐH. Chẳng hạn CTCP FPT, BKS đã báo cáo hoạt động giám sát và đề xuất với HĐQT chuẩn bị và trình bày với ĐHĐCĐ kế hoạch triển khai thực hiện các dự án đầu tư lớn, yêu cầu chi tiết việc sử dụng nguồn vốn 1.800 tỉ từ bán trái phiếu kèm chứng quyền và tất toán khoản 1.800 tỉ trái phiếu vào 10/2012<sup>(2)</sup>. Tuy nhiên, việc đề xuất của BKS có được chấp thuận hay không phụ thuộc vào quyết định của HĐQT.

<sup>(2)</sup> Tham khảo thêm Báo cáo của BKS của FPT năm 2010 tải từ <http://www.fpt.com.vn>.

BKS có nghĩa vụ kiểm tra hoạt động quản lý, điều hành theo yêu cầu của cổ đông và nhóm cổ đông qui định tại Khoản 2 Điều 79 và có nghĩa vụ báo cáo giải trình những yêu cầu kiểm tra đến HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu. Trong quá trình này, BKS có khả năng phát hiện kịp thời những sai phạm trong quản lý điều hành và quyết định kinh doanh gây thiệt hại đến lợi ích của công ty và cổ đông. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là BKS có khả năng tiếp cận đầy đủ các thông tin về hoạt động quản lý, điều hành để có được kết quả kiểm tra chính xác hay không?

#### **- Phát hiện và yêu cầu chấm dứt vi phạm**

Trong quá trình thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và BĐH, BKS có thể phát hiện ra vi phạm. Theo LDN, BKS có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản với HĐQT khi phát hiện thành viên HĐQT, giám đốc hoặc tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty, ngoài ra có quyền yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (Điều 123, Khoản 7).

Theo qui chế QTCTNY, BKS còn có thể báo cáo trực tiếp với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc các cơ quan quản lý nhà nước khác trong trường hợp phát hiện những hành vi mà họ cho là vi phạm pháp luật hoặc vi phạm điều lệ công ty của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS và cán bộ quản lý (Điều 21).

Trên thực tế, việc phát hiện vi phạm và yêu cầu đình chỉ vi phạm của BKS còn ở mức độ hạn chế, trong một số công ty, tình trạng tạm ứng tiền của công ty cho một số thành viên HĐQT không rõ ràng xảy ra mà chưa được kiểm tra, giám sát và đình chỉ vi phạm từ phía BKS. Điều này cho thấy BKS khó có thể phát hiện kịp thời các bất cập trong hoạt động quản lý, điều hành nếu chỉ thăm định báo cáo về mặt hình thức và không nắm bắt được thông tin về hoạt động quản lý, điều hành một cách thường xuyên. Bởi vậy, vấn đề đặt ra là BKS sẽ triển khai công việc kiểm tra giám sát và phối hợp hoạt động với HĐQT và BĐH như thế nào?

## **5. Một số kiến nghị**

### *5.1. Bảo đảm vị trí độc lập của Ban kiểm soát*

Về cơ bản, LDN đã tạo cho BKS có vị trí độc lập trong quan hệ với HĐQT. Cụ thể là thành viên BKS không được giữ chức vụ quản lý công ty, thù lao của BKS được quyết định bởi ĐHCĐ. Tuy nhiên, mức thù lao cụ thể cho từng thành viên BKS ở nhiều CTNY chưa được công khai, trong một số công ty còn xảy ra tình trạng HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể cho thành viên BKS.

Ngoài ra, LDN không cấm thành viên BKS là người lao động của công ty, nên khả năng một người lao động đồng thời là cổ đông sẽ được ĐHCĐ bầu làm thành viên BKS. Ở đây cần phải hiểu rằng tại thời điểm được bầu làm thành viên BKS, thành viên này không còn là người lao động của công ty mà hoạt động độc lập với HĐQT và BĐH. Trên thực tế, thành viên BKS được bầu từ những người được cổ đông lớn đề cử và có quan hệ thân quen với các thành viên HĐQT, bởi vậy, hoạt động giám sát khi bị chi phối bởi quan hệ phụ thuộc sẽ khiến BKS hoạt động thiếu tính khách quan vì lợi ích của cổ đông và công ty nói chung. Bởi vậy, cần đặt ra tiêu chuẩn cụ thể và giám sát chặt chẽ việc áp dụng tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên BKS từ khi ứng cử đến hết nhiệm kỳ nhằm đảm bảo vị trí độc lập của thành viên BKS trong thực hiện thẩm quyền và nhiệm vụ được giao.

### *5.2. Yêu cầu đối với thăm định báo cáo*

Có nhận định rằng: Báo cáo giám sát do đại diện BKS thuyết trình tại ĐHCĐ được đánh giá thường giống với báo cáo của HĐQT và BĐH. Nội dung chủ yếu là khen HĐQT và BĐH và rất ít thông tin có ích cho cổ đông. Trong một số trường hợp, các vấn đề đưa vào báo cáo của BKS đã được thống nhất trước với HĐQT trong phiên họp trừ bị trước đó. Do đó vai trò của BKS chỉ là hình thức. Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ tại mỗi kỳ họp nhưng kỳ họp quá xa, thiếu tính thời sự [3]. BKS có nghĩa vụ trình báo cáo thăm định báo cáo tài chính,

báo cáo hoạt động của HĐQT và BDH trước ĐHĐCĐ, nhưng thông thường ĐHĐCĐ chỉ họp 1 năm 1 lần, bởi vậy khó có thể kỳ vọng tác động tích cực của báo cáo của BKS đến hoạt động thường xuyên của HĐQT và BDH.

Để đảm bảo cho báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động của công ty thì cần thiết phải yêu cầu về nội dung của báo cáo quý, bán niên và thường niên, đặc biệt cần có giải trình liên quan đến xung đột lợi ích. Với việc yêu cầu nội dung báo cáo có thể giúp cho BKS thuận lợi hơn trong kiểm tra, giám sát và đưa ra kiến nghị phù hợp. Có như vậy, báo cáo thẩm định của BKS mới có ý nghĩa trong việc chấn chỉnh hoạt động của các thành viên HĐQT và BDH và vì lợi ích của cổ đông và công ty.

### 5.3. Bổ sung thẩm quyền của Ban kiểm soát

Theo LDN, quyền năng của BKS chủ yếu liên quan đến quan hệ nội bộ công ty, ngoài ra, qui chế QTCTNY còn qui định thêm quyền báo cáo của BKS với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc cơ quan quản lý khác trong trường hợp phát hiện những hành vi mà họ cho là vi phạm pháp luật hoặc điều lệ công ty của thành viên HĐQT, các thành viên BDH và các cán bộ quản lý. Tuy nhiên, việc báo cáo này không thể giúp cho công ty và cổ đông yêu cầu thành viên HĐQT, giám đốc hoặc tổng giám đốc bồi thường thiệt hại cho công ty do vi phạm của họ gây ra. Bởi vậy, cần sử dụng đến thủ tục tố tụng tại tòa án.

LDN qui định hiện hành thiếu vắng thẩm quyền đại diện khởi kiện của thành viên BKS yêu cầu tòa án xác định trách nhiệm liên quan đến các vi phạm của người quản lý, điều hành. Theo thông lệ ở nhiều nước, thành viên BKS có quyền đại diện cho công ty khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với vi phạm của thành viên HĐQT và BDH<sup>(3)</sup>. Mặc dù BKS được trao các thẩm quyền xem xét sổ sách kế toán và các

tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty bất cứ lúc nào theo yêu cầu của cổ đông và nhóm cổ đông nhưng hiệu quả của việc kiểm tra cũng chỉ được xử lý nội bộ là báo cáo cho HĐQT và cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu.

So với cổ đông, thành viên BKS có lợi thế trong phát hiện vi phạm và kiểm tra, xác thực thông tin liên quan đến vi phạm. Điều đương nhiên, khi chưa có qui định của pháp luật về quyền đại diện khởi kiện của thành viên BKS thì khó có thể có cơ chế bảo đảm thực thi quyền này. Bởi vậy, việc bổ sung quyền đại diện khởi kiện là cần thiết nhằm nâng cao vị trí, và phát huy vai trò của BKS trong quản trị nội bộ CTCP.

### 5.4. Nâng cao nhận thức của cổ đông về vị trí quan trọng của Ban kiểm soát trong giám sát công ty

LDN trao quyền cho cổ đông quyết định các vấn đề tại ĐHĐCĐ, ĐHĐCĐ bằng nghị quyết hoặc trao quyền cho cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng 6 tháng liên tục thực hiện một số quyền nhất định như cử người tham gia ứng cử vào HĐQT, BKS và yêu cầu BKS xem xét các tài liệu của công ty, các công việc quản lý điều hành của công ty.

Tuy nhiên, có thể thấy hạn chế của việc thực hiện yêu cầu xem xét từ phía ĐHĐCĐ do 1 năm chỉ có thể họp thường niên 1 năm và họp bất thường từ 1-2 lần. Bởi vậy, việc trao quyền cụ thể, thường xuyên cho BKS trong nhiệm kỳ thông qua việc ban hành qui chế tổ chức và hoạt động vô cùng quan trọng. Trên thực tế, có trường hợp ĐHĐCĐ đã giao quyền soạn thảo Qui chế tổ chức và hoạt động của BKS cho HĐQT dẫn đến tình trạng HĐQT hạn chế quyền của BKS hoặc ĐHĐCĐ chấp thuận cho HĐQT bổ nhiệm thành viên BKS, điều này làm hạn chế tính độc lập của BKS trong kiểm tra, giám sát.

Ngoài ra, mặc dù LDN có quy định hạn chế những người được bầu làm thành viên BKS không phải là người có quan hệ huyết thống, gia đình với thành viên HĐQT, giám đốc, tổng

<sup>(3)</sup> Nhiều nước công nhận chế độ đại diện khởi kiện của BKS. Chẳng hạn, Luật công ty Nhật Bản qui định quyền đại diện KSV khởi kiện yêu cầu truy cứu trách nhiệm của thành viên HĐQT (Điều 386), nghĩa vụ của BKS thông báo việc khởi kiện của BKS (Điều 847, Khoản 4).

giám đốc và người quản lý khác để thu tóm lợi ích và thông đồng trục lợi, nhưng không thể phủ nhận tình trạng cổ đông lớn sẽ có đại diện trong BKS và người thân quen của các thành viên HĐQT được bầu làm thành viên BKS nhằm tăng sự ủng hộ và củng cố quyền lực.

Bởi vậy, cổ đông khi tham gia góp vốn vào CTCP cần thiết phải nhận thức được quyền của mình, đồng thời thông qua thẩm quyền ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và BKS để hoàn chỉnh cơ chế giám sát nội bộ theo hướng củng cố vị trí độc lập của BKS, qui định nghĩa vụ phối hợp hoạt động của HĐQT với BKS nhằm hạn chế tình trạng lạm dụng quyền hạn của người quản lý, điều hành.

## 6. Kết luận

Để khắc phục tình trạng "hình thức hóa" BKS và tăng cường kiểm soát gian lận trong CTCP, cần xây dựng cơ chế bảo đảm vị trí độc lập của BKS, bổ sung quyền khởi kiện của thành viên BKS, qui định chi tiết về yêu cầu nội

dung báo cáo của BKS và qui định nội dung cơ bản của qui chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trong điều kiện bảo đảm quyền tự do chuyển nhượng cổ phần thông qua thị trường chứng khoán tập trung, nhiều cổ đông sẽ không tham gia trực tiếp vào quản lý, điều hành doanh nghiệp, bởi vậy, nếu BKS và thành viên BKS có thực quyền và tuân thủ nghiêm ngặt nghĩa vụ trong hoạt động của mình sẽ góp phần tích cực bảo đảm sự phát triển bền vững của CTCP và tạo niềm tin cho cổ đông và nhà đầu tư nói chung.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Ngọc Bích, "Chế độ kiểm soát nội bộ trong công ty", *Thời Báo kinh tế Sài Gòn*, 9/10/2009, Tài từ: <http://www.saigontimes.vn>.
- [2] Đức Minh, "Doanh nghiệp Việt Nam phải xây dựng cơ chế kháng gian lận", *Đầu tư chứng khoán*, Số 67, ngày 4/6/2010; tr 25.
- [3] Trần Thanh Tùng, "Vai trò của Ban kiểm soát trong Công ty cổ phần", *Thời báo kinh tế Sài Gòn* 24/4/2009, Tài từ: <http://www.saigontimes.vn>

# Some legal aspects of the supervision of the Board of controllers in joint stock corporation

Nguyen Thi Lan Huong

*VNU School of Law, 144 Xuan Thuy, Hanoi, Vietnam*

Board of Controllers (BOC) is an organ of Structure of Corporate governance. This Board is formed and organised as stipulated in Enterprises Law 2005 and the related regulations. The BOC has the rights and duties to supervise the management of Board of Directors and Director or General Director. In recent years, emerging cases of window dressing in making financial report of Bong Bach Tuyet Corporation without supervision of the BOC and BOC fault Report provided by the Board of Directors in Dai Nam Securities Corporation and ect's have impacted badly to interests of shareholders the belief of investors for JSC. In order to improve "formality" of the BOC in supervising in JSCs, it is necessary to build up system for assuring for independence of member of the BOC, provide a right to bring a suit for a representative member of the BOC, and require more concrete contents of Report of the BOC and Regulations for establishment and operation of the BOC.